| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ỨNG HOÀ- TP. HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| *Số:250 /2022/QĐST-HNGĐ* | *Ứng Hoà, ngày 15 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 380/2022/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Duy M**, sinh năm 1974

Bị đơn: Chị **Ngô Thị L**, sinh năm 1974

Cùng HKTT: Thôn H, xã S, huyện U, TP. Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55, 82, 83,84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022,

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**: Anh Nguyễn Duy M và chị Ngô Thị L.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về tình cảm:** Anh Nguyễn Duy M và chị Ngô Thị Lg thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung**: Anh Nguyễn Duy Mạnh và chị Ngô Thị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Việt C, sinh ngày 28/05/1999 và anh Nguyễn Tiến V, sinh ngày 23/4/2004. Hiện nay các con của anh M, chị L đều đã trưởng thành, anh M chị L không đề nghị xem xét giải quyết.

**2.3. Về tài sản, công sức và nợ chung**: Anh Nguyễn Duy M và chị Ngô Thị L đều xác nhận tự thỏa thuận phân chia nên không đề nghị tòa xem xét, giải quyết.

**2.4. Về án phí**: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận việc anh Nguyễn Duy M tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định của pháp luật là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí anh M đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Số tiền được hoàn trả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh M tự nguyện sung công quĩ Nhà nước (Theo Biên lai thu số 0057753 ngày 02/11/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Ứng Hoà).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Đình Kiến***

**Nơi nhận:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ứng Hòa;*
- *Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;*
- *UBND xã Sơn Công;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*